

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V

TỈNH N

Bản án số: 281/2023/HS-ST

Ngày: 28/08/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình H, bà Phan Thị Gấm H

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang B - Thư ký Tòa án TP V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn S - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP V, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 273/2023/TLST-HS ngày 08/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 350/2023/QĐXXST-HS ngày 14/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T** - Sinh ngày 06/9/1996 tại TP V, tỉnh N; Nơi cư trú: Khối 13, phường Lê Lợi, TP V, tỉnh N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: lớp 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con «ng Nguyễn Hữu S và bà Đinh Thị H; Vợ: Trương Thị H, sinh năm 1994; Con: có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: - Ngày 08/4/2021 Tòa án nhân dân TP V, tỉnh N áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 20/7/2022; Nhân thân: - Tại bản án số 496/2013/HSST ngày 27/12/2013 Tòa án nhân dân TP V, tỉnh N xử phạt 21 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 39 tháng 14 ngày về tội “Cướp giật tài sản”; - Ngày 28/12/2016 Tòa án nhân dân TP V, tỉnh N xử phạt 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp với hình phạt tại bản án số 496/HSST ngày 27/12/2013 của Tòa án nhân dân TP V buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 45 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2019; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2023 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

Nội dung vụ án:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 04/6/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Hữu T đi ra khu vực bến xe V (cũ) thuộc địa phận phường Lê Lợi, TP V để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Người đàn ông này

đồng ý và nói T đi đến gốc cây trên vỉa hè, gần cổng bến xe V (cũ) lấy gói ma túy để dưới gốc cây rồi để tiền lại đó. Nguyễn Hữu T đi đến vị T mà người đàn ông chỉ dẫn lấy một gói nhỏ ma túy được gói bên ngoài bằng băng keo dính màu trắng rồi để lại số tiền 300.000 đồng tại đó. Sau khi mua được ma túy T đưa về cất dấu tại ngách bờ tường nhà văn hóa khối 12, phường Lê Lợi, TP V để sau này sử dụng. Đến khoảng 12 giờ ngày 06/6/2023, T đến lấy gói ma túy trên đưa đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến quán bia Hùng Hằng ở đường Nguyễn Trường Tộ, thuộc xóm Trung Thuận, xã Hưng Đông, TP V, tỉnh N thì bị tổ công tác Công an xã Hưng Đông, TP V đến yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ trong bàn tay trái của Nguyễn Hữu T một gói nhỏ được quấn phía ngoài bằng băng keo màu trắng, lớp tiếp theo là giấy vờ ô ly màu trắng, lớp trong là bao nilon màu trắng, trong cùng có chứa chất tinh thể màu trắng. Nguyễn Hữu T khai nhận gói chất tinh thể màu trắng bị công an thu giữ là gói ma túy T mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng đã bị thu giữ. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an xã Hưng Đông, TP V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại hồi 19 giờ 30 phút ngày 06/6/2023 của cơ quan CSĐT Công an TP V và Kết luận giám định số 606/KL-KTHS (Đ2 - MT) ngày 12/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu T gửi tới giám định là ma túy loại Methamphetamine. Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu T có khối lượng là 0,383 gam.

Cáo trạng số 292/CT-VKS-TPV ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP V giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Nguyễn Hữu T từ 21 đến 24 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy thu giữ của Nguyễn Hữu T hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận: Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 06/6/2023 tại khu vực trước quán bia Hùng Hăng (số 356 đường Nguyễn Trường Tộ, thuộc xóm Trung Thuận, xã Hưng Đông, TP V, tỉnh N), bị cáo có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,383gam để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Hưng Đông, TP V đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ 0,383 gam Methamphetamine để sử dụng mà bị cáo Nguyễn Hữu T thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã vi phạm quy định về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố V nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án TP V xét xử nhiều lần về các tội “Cướp giật tài sản” và tội “Gây rối trật tự công cộng”. Ngày 08/4/2021 bị Tòa án TP V áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không biết lấy đó làm bài học răn mình mà nay lại tiếp tục phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên HĐXX xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người bị nghiện ma túy, chưa có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy thu giữ của Nguyễn Hữu T cần tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này theo lời khai của Nguyễn Hữu T còn có người đàn ông đã bán ma túy cho T tại khu vực bến xe V (cũ), thuộc phường Lê Lợi, TP V nhưng do T không biết được lai lịch, địa chỉ nên cơ quan điều tra Công an TP V tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt: Nguyễn Hữu T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (06/6/2023).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy thu giữ của Nguyễn Hữu T hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP V, có đặc điểm theo phiếu nhập kho số NK2023/260 ngày 11/8/2023.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/8/2023), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh N. /.

TM/Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

+ Người nhậm:

- Công an TP V
- Viện Kiểm sát TP V
- Viện Kiểm sát tỉnh N
- Chi cục THADS TP V
- Người tham gia tố tụng
- Sở T- pháp tỉnh N

Nguyễn Khánh T

- Lu hã s¬ vồ ,n.

